TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUYÊN HOÁ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2018/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Hóa, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B - Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Trần Thế A - Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/6/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Thế A thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Thế A thừa nhận giữa hai người có 02 con chung với nhau là Trần Nguyễn Phương T, sinh ngày 26/4/2010 và Trần Nguyễn Bảo T, sinh ngày 15/8/2013. Hai bên thoả thuận sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là Trần Nguyễn Phương T, sinh ngày 26/4/2010 và Trần Nguyễn Bảo T, sinh ngày 15/8/2013. Anh Trần Thế A có nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) kể từ tháng 07/2018 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại và chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con thì một trong hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên thừa nhận vợ chồng có nợ Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng giao dịch ngân hàng CSXH huyện T số tiền 50 triệu đồng. Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Thế A thoả thuận anh Trần Thế A chịu trách nhiệm trả toàn bộ khoản vay 50.000.000 đồng trên theo khế ước vay ngày 23/9/2016 cho ngân hàng Chính sách xã hội huyện T. Chị Nguyễn Thị B không phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ trên.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị B đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0003596 ngày 17/5/2018 nay thuận chịu toàn bộ 50% án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng và được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Thế A phải chịu 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh QB;
- VKSND Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSTA;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thuỷ